

Thực trạng tâm lý người bệnh trước phẫu thuật tại Khoa Tai - Mũi - Họng, Bệnh viện Quân y 110

Psychological survey of patients before surgery at Department of Otolaryngology - 110 Military Hospital in 2019

Hoàng Đức Đức, Nguyễn Văn Chung, Nguyễn Ngọc Tiên

Bệnh viện Quân y 110

Tóm tắt

Mục tiêu: Xác định một số yếu tố liên quan tới tâm lý người bệnh trước phẫu thuật; Phân tích một số yếu tố tâm lý người bệnh ảnh hưởng tới thành công ca phẫu thuật. **Đối tượng và phương pháp:** Tiến hành nghiên cứu thăm dò trên 180 người bệnh có chỉ định phẫu thuật đã điều trị tại Khoa Tai - Mũi - Họng Bệnh viện Quân y 110 từ tháng 05/2019 đến tháng 12/2019. **Kết quả:** Tâm lý lo lắng nhất của người bệnh trước phẫu thuật là sợ đau chiếm 78,9%. Tỷ lệ người bệnh mong muốn được gây mê trước mổ là 93,9%. Tỷ lệ người bệnh mong được tư vấn về phương pháp phẫu thuật trước mổ là 90%. Người bệnh ăn được, ngủ bình thường đạt tỷ lệ cao 75%. Tỷ lệ người bệnh có bệnh lý liên quan tới rối loạn đông máu là 30%. Người bệnh bị bệnh về họng lo lắng khi phải mổ là 77,3%. Khi được nhân viên y tế tư vấn trước mổ người bệnh yên tâm 95,6%. **Kết luận:** Cán bộ nhân viên y tế cần chuẩn bị tốt yếu tố tâm lý cho người bệnh trước phẫu thuật.

Từ khóa: Tâm lý người bệnh, phẫu thuật tai mũi họng, Bệnh viện Quân y 110.

Summary

Objective: To identify a number of factors related to the patient's psychology before surgery, analyze some psychological factors of the patient that affect the success of surgery. **Subject and method:** Conducting research to explore over 180 patients indicated for surgery who have been treated at the Department of Ear-Nose-Throat, 110 Military Hospital from May 2019 to December 2019. **Result:** Psychological anxiety of patients before surgery was 78.9% fear of pain. 93.9% of patients wishing to receive anesthesia before surgery. The percentage of patients expecting advice on surgical methods before surgery was 90%. The rate of patients who eat and sleep normally reaches a high rate of 75%. The proportion of patients with diseases related to blood clotting disorders was 30%. 77.3% of patients with throat disease worry about surgery. When being consulted by medical staff before surgery, the patient was assured of 95.6%. **Conclusion:** Health workers need to prepare well psychological factors for patients before surgery.

Keywords: Patients' psychology, ENT surgery, 110 Military Hospital.

Ngày nhận bài: 18/8/2020, ngày chấp nhận đăng: 27/8/2020

Người phản hồi: Nguyễn Ngọc Tiên, Email: ngoctien.bn@gmail.com - Bệnh viện Quân y 110

1. Đặt vấn đề

Khi chúng ta bị bệnh đó là một sự cố không ai mong muốn, vì vậy khi mắc bệnh ai cũng thấy lo lắng, nó làm thay đổi diễn biến tâm lý. Sự biến đổi tâm lý đó càng rõ rệt khi phải trải qua một thử thách lớn, đó là cuộc phẫu thuật. Diễn biến tâm lý có tác động hai chiều tới cuộc phẫu thuật. Cán bộ y tế không chỉ khám bệnh chẩn đoán và điều trị mà còn phải quan tâm tới những diễn biến tâm lý của người bệnh ngay từ khi họ tới khám bệnh, có như vậy mới đúng nghĩa điều trị và “Chăm sóc toàn diện”.

Bệnh tai - mũi - họng đặc biệt là những bệnh cần can thiệp phẫu thuật thường có ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý người bệnh và người nhà người bệnh. Họ có rất nhiều lo lắng: Mổ có nguy hiểm không, ai mổ, sau mổ có khỏi bệnh không, có để lại di chứng, biến chứng, tàn phế không, có ảnh hưởng tới sinh hoạt?... Vì vậy vai trò của người thầy thuốc, điều dưỡng là hết sức quan trọng. Tùy theo từng trường hợp người bệnh mà có hướng dẫn chăm sóc và tác động tâm lý thích hợp.

Cải thiện chất lượng bệnh viện thông qua nâng cao sự hài lòng của người bệnh là một trong những nhiệm vụ cấp thiết. Tuy nhiên, chưa có khảo sát hay nghiên cứu nào tại Bệnh viện Quân y 110 chỉ ra xem người bệnh đã thực sự hài lòng và yên tâm khi phẫu thuật tại bệnh viện hay chưa. Do đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này với 2 mục tiêu: *Xác định một số yếu tố liên quan tới tâm lý người bệnh trước phẫu thuật. Phân tích một số yếu tố tâm lý người bệnh ảnh hưởng tới thành công của ca phẫu thuật.*

2. Đối tượng và phương pháp

2.1. Đối tượng

Đối tượng gồm 180 người bệnh có chỉ định phẫu thuật đã điều trị tại Khoa Tai - Mũi - Họng, Bệnh viện Quân y 110.

Thời gian: Từ tháng 05/2019 đến tháng 12/2019.

Địa điểm: Khoa Tai - Mũi - Họng, Bệnh viện Quân y 110.

Tiêu chuẩn lựa chọn

Người bệnh có bệnh lý Tai - Mũi - Họng được chỉ định phẫu thuật theo kế hoạch đã điều trị tại Bệnh viện Quân y 110 đồng ý tham gia nghiên cứu.

Như:

Đối với tai: Thủng màng nhĩ...

Đối với mũi xoang: Viêm đa xoang mạn tính, u vùng mũi xoang, mào vách ngăn, lệch vách ngăn...

Đối với họng - thanh quản: Viêm amyđan mạn tính, viêm VA mạn tính, hạt xơ dây thanh, u nang dây thanh....

Tiêu chuẩn loại trừ

Người bệnh không đồng ý tham gia nghiên cứu.

Người bệnh chậm phát triển trí tuệ, tâm thần, câm điếc.

Người bệnh mổ cấp cứu.

Trẻ em dưới 10 tuổi.

2.2. Phương pháp

Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

2.3. Phương pháp chọn mẫu

Sử dụng phương pháp chọn mẫu thuận tiện, chọn người bệnh có đủ tiêu chuẩn nghiên cứu.

2.4. Phương pháp thu thập số liệu

Công cụ thu thập thông tin:

Thiết kế bộ câu hỏi trắc nghiệm. Bộ câu hỏi được xây dựng dựa trên Bài Tâm lý bệnh nhân - Nhà xuất bản Y học Hà Nội năm 2004 và nghiên cứu của Bệnh viện ĐK Ba Tri 2013 [2], [1].

Các bước tiến hành thu thập thông tin: Cán bộ thu thập thông tin tới buồng bệnh gặp gỡ người bệnh có chỉ định phẫu thuật, giới thiệu mục đích buổi làm việc, giới thiệu phiếu khảo sát, hướng dẫn người bệnh điền thông tin trên phiếu.

2.5. Phương pháp phân tích số liệu

Số liệu được làm sạch, chọn những mẫu phiếu đạt yêu cầu trước khi nhập thông tin vào máy tính.

Xử lý số liệu bằng thuật toán thống kê.

Thống kê mô tả để trình bày về thực trạng tâm lý trước phẫu thuật của người bệnh có chỉ định phẫu thuật.

3. Kết quả

3.1. Đặc điểm chung người bệnh

Bảng 1. Đặc điểm chung của người bệnh (n = 180)

Đặt điểm chung		Tần số (n = 180)	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	110	61,1
	Nữ	70	38,9
Độ tuổi	<= 20	52	28,9
	21 - 40	65	36,1
	41 - 60	45	25
	> 60	18	10
Dân tộc	Kinh	178	98,9
	Khác	2	1,1
Trình độ học vấn	Cấp 1	6	3,3
	Cấp 2	72	40
	Cấp 3	77	42,8
	> Cấp 3	25	13,9
Nghề nghiệp	Công chức	23	12,8
	Công nhân	58	32,2
	Sinh viên, học sinh	52	28,9
	Kinh doanh	12	6,7
	Khác	35	19,4
Phân loại bệnh	Tai	2	1,1
	Mũi, xoang	72	40
	Họng	106	58,9

Nhận xét: Đa số người bệnh phẫu thuật là nam chiếm 61,1%, người bệnh có độ tuổi 21 - 40 chiếm 36,1%, người bệnh có trình độ cấp 3 chiếm 42,8%. Dân tộc kinh chiếm 98,9%. Người bệnh là công nhân chiếm 32,2%. Người bệnh bị các bệnh lý về họng chiếm 58,9%.

3.2. Các yếu tố liên quan tới tâm lý của người bệnh

Bảng 2. Các vấn đề lo lắng của người bệnh trước mổ

Vấn đề lo lắng của người bệnh	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Cảm thấy cô đơn	45	25	135	75
Phải cởi bỏ trang phục	5	2,8	175	97,2
Tiếp xúc với mùi thuốc	42	23,3	138	76,7
Đau	142	78,9	38	21,1
Không đủ tiền	82	45,6	98	54,4
Ảnh hưởng tới công việc	96	53,3	84	46,7
Lâu hồi phục	122	67,8	58	32,2
Lây nhiễm bệnh khác	129	71,7	51	28,3
Tái phát	9	5	171	95
Rủi ro	84	46,7	96	53,3
Mổ thành công không	12	6,7	168	93,3

Nhận xét: Trước phẫu thuật vấn đề người bệnh lo lắng nhất là sợ đau 78,9%.

Bảng 3. Tâm lý người bệnh mong muốn được chọn phương pháp vô cảm

Phương pháp vô cảm	Tần suất (n = 180)	Tỷ lệ %
Gây mê	169	93,9
Gây tê	11	6,1

Nhận xét: Tỷ lệ người bệnh mong được gây mê cao hơn gây tê, chiếm 93,9%.

Bảng 4. Tâm lý người bệnh mong được tư vấn về phương pháp phẫu thuật

Tư vấn phương pháp phẫu thuật	Tần suất (n = 180)	Tỷ lệ %
Có	162	90
Không	18	10

Nhận xét: Có 90% người bệnh mong được tư vấn về phương pháp phẫu thuật trước mổ.

Bảng 5. Tâm lý bệnh nhân đã từng được phẫu thuật

Phẫu thuật	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Đã phẫu thuật	4	2,2	1	0,5
Chưa phẫu thuật	154	85,6	21	11,7

Nhận xét: Đa số người bệnh chưa từng được phẫu thuật lần nào. Có 85,6% người bệnh cảm thấy lo lắng khi phải phẫu thuật lần đầu. Con số này có ý nghĩa nếu chúng ta tư vấn, giải thích tốt thì người bệnh sẽ yên tâm, bớt lo lắng hơn, vì lần đầu phẫu thuật còn nhiều hoang mang, lo sợ.

Bảng 6. Mối liên quan giữa nghề nghiệp với tâm lý người bệnh

Nghề nghiệp	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Công chức	15	8,3	9	5
Công nhân	41	22,8	21	11,7
Sinh viên, học sinh	54	30	9	5
Kinh doanh	9	5	3	1,6
Khác	12	6,7	7	3,9

Nhận xét: Đa số người bệnh được khảo sát phù hợp với nghề nghiệp, người bệnh lo lắng khi phẫu thuật ở nhóm sinh viên và học sinh là cao nhất.

Bảng 7. Mối liên quan giữa độ tuổi và tâm lý người bệnh

Độ tuổi	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
<= 20 tuổi	48	26,7	4	2,2
21 - 40 tuổi	46	25,55	19	10,6
41 - 60 tuổi	35	19,44	10	5,5
> 60 tuổi	13	7,2	5	2,8

Nhận xét: Người bệnh ở độ tuổi nào khi phải phẫu thuật cũng lo lắng, nhưng ở độ tuổi ≤ 20 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất 26,7%.

Bảng 8. Trình độ học vấn

Trình độ học vấn	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Cấp I	3	1,7	3	1,7
Cấp II	54	30	18	10
Cấp III	52	28,9	25	13,9
> Cấp III	15	8,3	10	5,5

Nhận xét: Người bệnh có trình độ học vấn cấp II sợ phẫu thuật chiếm 30%.

3.3. Các yếu tố tâm lý người bệnh ảnh hưởng tới thành công ca phẫu thuật

Bảng 9. Phân loại bệnh tật theo cơ cấu bệnh

Loại bệnh	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Tai	1	50	1	50
Mũi, xoang	48	66,7	24	33,3
Họng	82	77,3	24	22,7

Nhận xét: Người bệnh bị bệnh về họng lo lắng khi mổ 77,3%.

Bảng 10. Các bệnh lý nội khoa kèm theo

Loại bệnh	Tần suất (n = 40)	Tỷ lệ %
Tăng huyết áp	5	12,5
Suy thận cấp	4	10
Đái tháo đường	3	7,5
Rối loạn yếu tố đông máu	12	30
Tim mạch (block nhánh, nhịp nhanh..)	7	17,5
Nhóm bệnh khác	9	22,5

Nhận xét: Người bệnh bị rối loạn yếu tố đông máu kèm theo chiếm 30%.

Bảng 11. Đánh giá tình trạng ăn ngủ của người bệnh

Mức độ	Tần suất (n = 180)	Tỷ lệ %
Ăn bình thường, ngủ tốt	135	75
Ăn ít, ngủ kém	45	25

Nhận xét: Đa số người bệnh ăn bình thường, ngủ tốt chiếm 75%, chỉ số này rất có ý nghĩa. Qua đây chúng tôi thấy được vai trò của công tác hướng dẫn giải thích trước mổ là vô cùng quan trọng.

Bảng 12. Tâm lý người bệnh khi nhân viên y tế giải thích trước phẫu thuật

Nhân viên y tế	Lo lắng		Không lo lắng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Bác sỹ điều trị	8	4,4	172	95,6
Điều dưỡng viên	25	13,9	155	86,1

Nhận xét: Đa số người bệnh đều cảm thấy yên tâm khi được nhân viên y tế tư vấn trước phẫu thuật. Qua đây chúng tôi thấy rằng, sự quan tâm và giải thích của nhân viên y tế sẽ góp phần rất lớn trong việc giảm lo lắng cho bệnh nhân trước mổ.

4. Bàn luận

4.1. Các yếu tố liên quan tới tâm lý của người bệnh

Từ Bảng 2 cho thấy trước khi phẫu thuật vấn đề người bệnh lo lắng nhất là sợ đau 78,9% so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] tỷ lệ này là 82,5% còn theo kết quả của Bệnh viện Đa khoa Ba Tri [1] tỷ lệ lo lắng về sợ đau chiếm 58%, ít hơn so với nghiên cứu của chúng tôi. Có 71,7% người bệnh sợ lây nhiễm các bệnh khác. Có 67,8% người bệnh sợ lâu hồi phục, 53,3% người bệnh sợ sau mổ sẽ ảnh hưởng tới công việc, 46,7% người bệnh lo lắng rủi ro xảy ra khi mổ... Với các chỉ số có được qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy khi người bệnh không được tiếp xúc với gia đình họ, không có người thân bên cạnh thì việc quan tâm, động viên, giải thích của điều dưỡng và các nhân viên y tế để chia sẻ, giúp họ vượt qua được các lo lắng, sợ hãi trước mỗi cuộc mổ là hết sức cần thiết và quan trọng.

Từ Bảng 3 cho thấy tỷ lệ người bệnh mong được gây mê cao hơn gây tê, chiếm 93,9% so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] thì tỷ lệ này là 58,1%. Sở dĩ nghiên cứu của chúng tôi đạt tỷ lệ này cao là do công tác hướng dẫn, giải thích trước khi mổ tại bệnh viện được tiến hành thường xuyên và mang lại hiệu quả rất cao trong phẫu thuật.

Từ Bảng 4 cho thấy có tới 90% người bệnh mong được tư vấn về phương pháp phẫu thuật trước mổ so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] là 65,6%. Phần lớn trước mổ ai cũng mong muốn được biết mình sẽ mổ theo phương pháp nào. Việc giải thích để chuẩn bị tâm lý cho người bệnh trước mổ là rất cần thiết, nếu như người bệnh được giải thích và biết về phương pháp phẫu thuật thì họ sẽ xác định được tư tưởng trước mổ nên việc hợp tác với bác sỹ sẽ tốt hơn giúp cuộc mổ thành công hơn.

Từ Bảng 5 thấy người bệnh chưa phẫu thuật lần nào là chủ yếu, có tới 85,6% người bệnh cảm thấy lo lắng trước khi phẫu thuật, tỷ lệ này của Bùi Thị Thu [3] là 86,9%. Do đó công tác hướng dẫn, giải thích cho người bệnh trước mổ là rất cần thiết và quan trọng.

Từ Bảng 6 cho thấy đa số người bệnh được khảo sát phù hợp với nghề nghiệp, trong đó tỷ lệ lo lắng khi phẫu thuật ở nhóm sinh viên, học sinh chiếm cao nhất với 30%. Tỷ lệ này có thấp hơn so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] là 72%.

Từ Bảng 7 cho thấy người bệnh ở độ tuổi nào khi phải phẫu thuật cũng lo lắng, nhưng người bệnh <= 20 tuổi lo lắng 26,7%, điều này dễ hiểu, bởi người trẻ tuổi ít đi viện và ít phải can thiệp phẫu thuật nên họ hay có tâm lý lo lắng hơn.

Từ Bảng 8 cho thấy người bệnh có trình độ học vấn cấp II lo lắng khi phẫu thuật chiếm 30%. Tỷ lệ này thấp hơn so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] là 75%. Theo nghiên cứu của Bệnh viện Đa khoa Ba Tri [1] là 88,2% từ đó cho thấy người bệnh có tâm lý lo lắng, sợ hãi đa phần sống ở nông thôn, có trình độ văn hóa thấp, họ ít tiếp cận thông tin y tế.

4.2. Các yếu tố tâm lý của người bệnh ảnh hưởng tới thành công của ca phẫu thuật

Từ Bảng 9 cho thấy người bệnh bị bệnh về huyệt có lo lắng khi mổ 77,3%. Tỷ lệ lo lắng cao như vậy do người bệnh chưa chuẩn bị tâm lý tốt khi phẫu thuật, họ sợ đau, chảy máu, khó thở, ảnh hưởng phát âm...

Từ Bảng 10 cho thấy người bệnh bị rối loạn yếu tố đông máu kèm theo chiếm 30% theo nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] thì bệnh lý kèm theo chiếm tỷ lệ cao nhất là tăng huyết áp 52%. Người bệnh trước phẫu thuật đều có những lo lắng riêng, nhưng đối với người bệnh bị rối loạn yếu tố đông máu thì sự lo lắng này ảnh hưởng rất lớn đến quá trình hồi phục

sau mổ của họ. Vì vậy việc chuẩn bị tốt về tâm lý, giải thích kỹ cho người bệnh trước mổ là hết sức quan trọng.

Từ Bảng 11 cho thấy đa số người bệnh ăn bình thường, ngủ tốt 75%. Ăn ít, ngủ kém chiếm 25% so với nghiên cứu của Bùi Thị Thu [3] tỷ lệ tương ứng là 69,4% và 30,6%, theo kết quả nghiên cứu Bệnh viện Đa khoa Ba Tri [1] tỷ lệ ăn ít, ngủ kém là 12%. Đó là đặc điểm tâm lý thường gặp ở bệnh nhân trước mổ. Chính vì vậy việc tìm hiểu đặc điểm tâm lý và giải thích chu đáo cho người bệnh để giảm bớt sự lo lắng và mất ngủ có ý nghĩa lớn cho thành công của ca mổ.

Từ Bảng 12 cho thấy đa số người bệnh đều cảm thấy yên tâm khi được nhân viên y tế tư vấn trước phẫu thuật nhưng tỷ lệ yên tâm khi được bác sỹ tư vấn chiếm tỷ lệ cao 95,6%. Từ đó chứng tỏ người bệnh rất tin tưởng đội ngũ nhân viên y tế của bệnh viện.

5. Kết luận

Qua nghiên cứu 180 người bệnh có chỉ định phẫu thuật đã điều trị tại Khoa Tai - Mũi - Họng, Bệnh viện Quân y 110 chúng tôi nhận thấy:

Xác định một số yếu tố liên quan tới tâm lý người bệnh trước phẫu thuật:

Tâm lý lo lắng nhất của người bệnh trước phẫu thuật là sợ đau chiếm 78,9%.

Tỷ lệ người bệnh mong muốn được gây mê trước mổ là 93,9%.

Tỷ lệ sinh viên, học sinh lo lắng khi mổ chiếm tỷ lệ cao nhất 30%.

Người bệnh ≤ 20 tuổi sợ đau 26,7%.

Người bệnh có trình độ học vấn cấp II lo lắng khi phẫu thuật 30%.

Tỷ lệ người bệnh mong được tư vấn về phương pháp phẫu thuật trước mổ là 90%.

Phân tích một số yếu tố tâm lý người bệnh ảnh hưởng tới thành công của ca phẫu thuật:

Người bệnh ăn bình thường, ngủ tốt đạt tỷ lệ cao 75%.

Tỷ lệ người bệnh có bệnh lý liên quan tới rối loạn đông máu là 30%.

Người bệnh bị bệnh về họng có lo lắng khi phải mổ là 77,3%.

Khi được nhân viên y tế tư vấn trước mổ người bệnh yên tâm 95,6%.

Kiến nghị

Cần tăng cường tư vấn, giải thích cho người bệnh và người nhà người bệnh, đặc biệt là người bệnh chuẩn bị làm thủ thuật, phẫu thuật. Để giúp họ giảm bớt những lo lắng, sợ hãi..... và yên tâm phẫu thuật. Từ đó sẽ hạn chế các biến chứng xảy ra, tạo niềm tin giữa cán bộ y tế và người bệnh.

Đối với những người bệnh ở xa hoặc không có người thân, cần phải quan tâm hơn nữa đến họ, tạo điều kiện giúp đỡ, giải thích chu đáo để không những tạo niềm tin với họ mà còn góp phần quảng bá hình ảnh cán bộ nhân viên y tế tới những người thân và gia đình họ để người bệnh thực sự tin tưởng vào người thầy thuốc.

Tạo điều kiện giúp người bệnh tiếp cận thông tin y tế như làm các video về kỹ thuật mới, tờ rơi...

Tài liệu tham khảo

1. Bệnh viện Đa khoa Ba Tri (2013) *Nghiên cứu về khảo sát tâm lý bệnh nhân trước phẫu thuật tại khoa Ngoại tổng hợp*. Báo cáo Hội nghị khoa học Bệnh viện đa khoa Ba Tri 2013.
2. Bộ môn Quản lý điều dưỡng (2004) *Tâm lý của người bệnh*. Nhà xuất bản Y học Hà Nội, tr. 257-260.
3. Bùi Thị Thu và cộng sự (2015) *Khảo sát tâm lý bệnh nhân trước phẫu thuật chương trình và phẫu thuật cấp cứu tri hoãn tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Định Quán 2015*. Báo cáo Hội nghị khoa học Bệnh viện Đa khoa khu vực Định Quán 2015.
4. Phan Thị Hồ Hải (1985) *Chuẩn bị người bệnh trước mổ*. Bài giảng Bệnh học ngoại khoa tập 1, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. Nhà xuất bản Y học tr. 9-11.
5. Phạm Thị Minh (1994) *Chuẩn bị tiền phẫu trong chăm sóc ngoại khoa*. Tài liệu thí điểm giảng dạy điều dưỡng trung học. Đề án hỗ trợ hệ thống đào tạo 03 -SIDA, Hà Nội tr. 3-8.